

Số: 31 /2019/NQ-HĐND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 18 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung chi và mức chi hoạt động của
Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh,
Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 35/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện;

Xét Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Báo cáo thẩm tra số 81/BC-BPC ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung chi và mức chi hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2. Đối tượng áp dụng

a) Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (dưới đây gọi tắt là Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh).

b) Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (dưới đây gọi tắt là Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện).

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh do ngân sách tỉnh bảo đảm, được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh.

2. Kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện do ngân sách cấp huyện bảo đảm, được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện.

Điều 3. Nội dung chi

1. Chi hỗ trợ hoạt động hàng tháng cho Lãnh đạo Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Lãnh đạo Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện là đối tượng không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, bao gồm:

a) Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh.

b) Trưởng Ban và Phó trưởng Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện.

2. Chi hội nghị, hội thảo.

3. Chi công tác phí.

4. Chi mua tài liệu, văn phòng phẩm.

5. Chi viết báo cáo và góp ý bằng văn bản.

6. Các khoản chi khác có liên quan trực tiếp đến hoạt động tư vấn (nếu có).

Điều 4. Mức chi

1. Mức chi hỗ trợ hoạt động hàng tháng cho Lãnh đạo Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Lãnh đạo Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện là đối tượng không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu:

a) Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh: Bằng 1,2 lần mức lương cơ sở.

b) Phó chủ nhiệm Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh: Bằng 0,96 lần mức lương cơ sở.

c) Trưởng Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện: Bằng 0,18 lần mức lương cơ sở.

d) Phó trưởng Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện: Bằng 0,12 lần mức lương cơ sở.

2. Mức chi hội nghị, hội thảo, công tác phí

Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định chế độ công tác phí trong nước, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

3. Mức chi viết báo cáo và góp ý bằng văn bản:

a) Mức chi viết báo cáo đối với cấp tỉnh là 600.000 đồng/báo cáo; Mức chi viết báo cáo đối với cấp huyện là 400.000 đồng/báo cáo.

b) Mức chi góp ý đối với cấp tỉnh là 250.000 đồng/văn bản; Mức chi góp ý đối với cấp huyện là 200.000 đồng/văn bản.

4. Chi mua tài liệu, văn phòng phẩm, chi khác

Thanh toán theo hóa đơn, chứng từ chi hợp pháp, trong phạm vi kinh phí đã được giao.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 6. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Khóa VI, Kỳ họp thứ Mười Hai thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VB);
- TTr. Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TTr.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh;
- TTr.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBMTTQ Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Website HĐND tỉnh;
- Báo Bà Rịa-Vũng Tàu, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, STC, TH.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh